TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 29-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tấn.

2. Bà Phan Thị Khánh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Quang B, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1993 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang C và bà Trần Thị H; Vợ: Trương Thị Thùy T (tên gọi khác: Trương Thị T); Con: chưa có; Tiền án (01 tiền án): ngày 12/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 10/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong số tiền 11.215.000đ tịch thu sung quỹ nhà nước nên chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 19/4/2010 bị UBND quận T, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2018 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Xuân Đ, sinh năm 1989; có mặt.
Nơi cư trú: Tổ 25, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; có mặt.
Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/3/2018, sau khi đến Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Quảng Ngãi để uống thuốc điều trị nghiện, Lê Quang B đã điều khiển xe mô tô hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 76G1-299.93 đi trên các tuyến đường của thành phố Q tìm tài sản trộm cắp để tiêu xài cá nhân. Khi đến trước nhà anh Huỳnh Xuân Đ, Lê Quang B phát hiện cổng ngõ và cửa nhà mở, không có người trông coi, B dựng xe lại và đi bộ vào nhà thì phát hiện 01 túi xách màu đen không kéo khóa, bên trong có 01 máy tính xách tay, 01 cục sạc. B lấy trộm túi xách đi ra ngõ thì chủ nhà phát hiện, bị cáo chạy ra ngoài để túi xách trên baga xe và điều khiển xe bỏ chạy được một đoạn thì bị bắt giữ.

Ngày 21/3/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Asus, màu đen và 01 (một) cục sạc máy tính xách tay, trị giá 2.200.000đ;

- 01 (một) túi xách đựng máy tính xách tay, màu đen, trị giá 100.000đ.

Tổng giá trị tài sản là 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn).

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 24/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đã truy tố bị cáo Lê Quang B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Quang B từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Xuân Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu SIRIUS, màu xanh trắng, biển kiểm soát 76G1-299.93 là của bà Trần Thị H. Bà H không biết việc B sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô trên cho bà H là phù hợp.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO E3, màu đen (đã qua sử dụng) là của Lê Quang B không liên quan đến việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã trả lại cho bị cáo B do bà Trần Thị H nhận là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Quang B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Để có tiền tiêu xài, nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 Lê Quang B đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Huỳnh Xuân Đ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 2.300.000đ. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Lê Quang B phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi giữa ban ngày một cách liều lĩnh nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 12/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 10/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành xong số tiền 11.215.000đ mà Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo nộp tịch thu sung công quỹ nhà nước nên chưa được xóa án tích. Bị cáo lại tiếp tục phạm tội với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.300.000đ đây là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang B thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Xuân Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Lê Quang B có nhân thân xấu, cụ thể ngày 19/4/2010 bị UBND quận T, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu SIRIUS, màu xanh trắng, biển kiểm soát 76G1-299.93 là của bà Trần Thị H. Bà H cho bị cáo B mượn xe mô tô trên làm phương tiện đến Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Quảng Ngãi. Việc bị cáo B sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bà H không biết. Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô trên cho bà H là phù hợp.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO E3, màu đen (đã qua sử dụng) là của Lê Quang B không liên quan đến việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã trả lại cho bị cáo B do bà Trần Thị H nhận là phù hợp.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận. Riêng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Quang B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Quang B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Quang B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Hồng Hoa

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND TP Quảng Ngãi;*
- *Công an TP Quảng Ngãi;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Chi cục THADS TP Quảng Ngãi ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, lưu án văn.*